

Số: 67/2026/QĐST - HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thúy T, sinh năm 19...; Căn cước công dân số: 00..., cấp ngày .../.../...; Do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp. địa chỉ: thôn L, xã V, tỉnh T1; tạm trú: nhà trọ N – ... – R, phường T2, tỉnh B.

- Bị đơn: Nguyễn Văn T3, sinh năm 19... Căn cước công dân số: 00..., cấp ngày .../.../...; Do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp. địa chỉ: thôn L, xã V, tỉnh T1.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Văn T3.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Hai anh chị Nguyễn Thúy T, Nguyễn Văn T3 nhất trí thuận tình ly hôn.

- Con chung: Hai anh chị nhất trí thoả thuận (theo nguyện vọng của con):

Anh Nguyễn Văn T3 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con hai chung là các cháu Nguyễn Ngọc K sinh ngày .../.../... và cháu Nguyễn Tiến Đ sinh ngày .../.../..., cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thúy T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con 2.000.000 đồng/1 tháng (hai triệu/tháng), bắt đầu từ ngày 01/4/2026; phương thức cấp dưỡng một tháng một lần, vào ngày 25 hàng tháng, anh Nguyễn Văn T3 là người nhận tiền cấp dưỡng cho các con.

Việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

Anh chị được quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Tài sản chung: Anh chị không đề nghị giải quyết.
- Công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.
- Về án phí: Áp dụng khoản 3, 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5, 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:
  - + Án phí HNGĐ ST: chị Nguyễn Thúy T tự nguyện chịu án phí cả án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thúy T phải chịu là 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng cộng hai loại án phí chị Nguyễn Thúy Thảo phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai thu số 0001661 ngày 05/12/2025 là 300.000 đồng, chị T không phải nộp thêm.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND Khu vực 4 – Tuyên Quang;
- UBND xã Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang;
- THA DS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Yên**

